TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 317/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 01-9-2022
Về tranh chấp: Ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn

Các hội thẩm nhân dân:
Ông Phạm Tiến Dũng
Bà Trần Thị Nhung

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Văn Kiên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Hạnh - Kiểm sát viên.

Vào ngày 01 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 192/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1986; số căn cước công dân: 036186009219; nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố số 1 Phú Ốc, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 648/59A đường C, phường 11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Trần Quang H1, sinh năm 1981; số chứng minh nhân dân: 162598836; nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố số 1 Phú Ốc, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Tổ dân phố số 1 Phú Ốc, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện nộp ngày 16-6-2022, bản tự khai ngày 22-6-2022 và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn là chị Vũ Thị H trình bày:

Chị và anh Trần Quang H1 tổ chức lễ cưới trên cơ sở tự nguyện vào ngày 16-12-2008, có thời gian tìm hiểu nhau trước khoảng 01 năm. Hai bên có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hồng Quang, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định vào ngày 24-12-2008.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng với gia đình anh Trần Quang H1 tại địa chỉ: Tổ dân phố số 1 Phú Ốc, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định. Cuộc sống vợ chồng hòa thuận được khoảng 02 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do vào năm 2010 anh H1 bị Công an phường Cửa Bắc bắt và xử lý hành chính về hành vi sử dụng ma túy. Thời gian sau này anh H1 vẫn tiếp tục sử dụng ma túy, ngoài ra còn nhiều lần có hành vi trộm cắp vặt và bị nhiều người đến nhà đòi nợ. Để tạo điều kiện cho anh H1 cai nghiện ma túy, năm 2011 chị và anh H1 đã chuyển vào thành phố Hồ Chí Minh làm thuê, mục đích là giúp anh H1 tránh tiếp xúc với các đối tượng nghiện ma túy. Tuy nhiên trong thời gian ở thành phố Hồ Chí Minh, anh H1 vẫn tiếp tục nghiện ma túy, vì vậy đến đầu năm 2015 thì vợ chồng đã sống ly thân. Đến cuối năm 2015 thì anh H1 bị bắt và bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội danh ma túy. Do vợ chồng đã sống ly thân nên trong quá trình anh H1 chấp hành hình phạt tù thì chị cũng không thăm hỏi, tiếp tế cho anh H1. Sau khi anh H1 chấp hành xong hình phạt tù vào khoảng năm 2018 thì có ý định muốn quay về chung sống nhưng chị không đồng ý vì biết anh H1 vẫn nghiện ma túy và thường xuyên giao du với các đối tượng xấu. Gần đây, anh H1 còn tìm đến công ty nơi làm việc của chị để gây rối, gọi điện để đe dọa chị và gia đình. Hiện tại, chị cho rằng tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể khắc phục nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn giữa chị và anh Trần Quang H1.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là con trai, tên là Trần Vũ Gia H2, sinh ngày 09-11-2009. Hiện tại, con chung Trần Vũ Gia H2 đang học lớp 7 tại Trường THCS Hồng Quang, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định và ở cùng với bố mẹ đẻ chị. Từ khi sinh con cho đến nay, việc nuôi con đều do chị đảm nhận, hàng tháng chị vẫn gửi tiền về để nuôi con, anh H1 chưa bao giờ đóng góp kinh tế để nuôi con, cũng chưa bao giờ liên lạc để hỏi thăm con. Nếu ly hôn, chị yêu cầu được nuôi con chung Trần Vũ Gia H2 và không yêu cầu anh Trần Quang H1 phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Chị Vũ Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Tại biên bản lấy lời khai ngày 15-8-2022, bị đơn là anh Trần Quang H1 trình bày:

Anh và chị Vũ Thị H tổ chức lễ cưới trên cơ sở tự nguyện vào ngày 16-12-2008, có thời gian tìm hiểu nhau trước khoảng 02 năm. Hai bên có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hồng Quang, huyện Nam Trực, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Về nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng chủ yếu là do bất đồng về quan điểm sống. Từ đó hai bên thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau, dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Vì vậy anh và chị Vũ Thị H đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân, anh và chị Vũ Thị H có nói chuyện, hòa giải để tìm biện pháp khắc phục các mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Hiện tại, anh đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với chị Vũ Thị H.

Về con chung: Vợ chồng anh có 01 con chung là con trai, tên là Trần Vũ Gia H2, sinh ngày 09-11-2009. Hiện tại, con chung đang ở cùng với mẹ là chị Vũ Thị H. Nếu vợ chồng ly hôn, anh đồng ý để chị Vũ Thị H tiếp tục nuôi con. Về cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn thì vợ chồng sẽ tự thỏa thuận và không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Anh Trần Quang H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa có quan điểm:

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Những người tham gia tố tụng đã được bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Giai đoạn chuẩn bị xét xử và phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung tranh chấp:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV.

- Xử ly hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Trần Quang H1.

- Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị H trực tiếp nuôi con Trần Vũ Gia H2, sinh ngày 09-11-2009. Anh Trần Quang H1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Buộc chị Vũ Thị H phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

1.1. Về tranh chấp được giải quyết trong vụ án:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn là chị Vũ Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Trần Quang H1, yêu cầu giải quyết về người trực tiếp nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng. Bị đơn là anh Trần Quang H1 không có yêu cầu phản tố. Do vậy quan hệ tranh chấp trong vụ án được xác định là ly hôn, tranh chấp nuôi con.

1.2. Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bị đơn là anh Trần Quang H1 có nơi cư trú tại địa chỉ: Tổ dân phố số 1 Phú Ốc, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định, vì vậy căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

1.3. Về sự có mặt của các đương sự trong vụ án:

Nguyên đơn là chị Vũ Thị H và bị đơn là anh Trần Quang H1 đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp trong vụ án:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Vũ Thị H và anh Trần Quang H1 có thời gian tìm hiểu nhau trước, sau đó đã tổ chức lễ cưới trên cơ sở tự nguyện vào ngày 16-12-2008. Hai bên có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hồng Quang, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định vào ngày 24-12-2008. Như vậy hôn nhân giữa chị Vũ Thị H và anh Trần Quang H1 là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chị Vũ Thị H và anh Trần Quang H1 chung sống hòa thuận được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là

do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, ngoài ra còn do anh Trần Quang H1 không có trách nhiệm với gia đình, vợ con. Do mâu thuẫn kéo dài và không có biện pháp khắc phục nên hai bên đã sống ly thân từ khoảng năm 2015 cho đến nay. Hiện tại cả chị Vũ Thị H và anh Trần Quang H1 đều có quan điểm xin ly hôn, Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa chị Vũ Thị H và anh Trần Quang H1 ngày càng trầm trọng và không có khả năng khắc phục, cuộc sống chung của vợ chồng không còn trên thực tế, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ căn cứ điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để xử ly hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Trần Quang H1.

2.2. Về con chung:

Chị Vũ Thị H và anh Trần Quang H1 có 01 con chung là con trai, tên là Trần Vũ Gia H2, sinh ngày 09-11-2009. Hiện tại cháu Trần Vũ Gia H2 đang được chị Vũ Thị H và bố mẹ đẻ của chị Vũ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy việc anh Trần Quang H1 đồng ý để chị Vũ Thị H tiếp tục nuôi con chung sau khi ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với thực tế nên Hội đồng xét xử sẽ chấp nhận.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung:

Xét thấy chị Vũ Thị H không yêu cầu anh Trần Quang H1 phải cấp dưỡng nuôi con chung là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử sẽ chấp nhận.

2.4. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng:

Chị Vũ Thị H và anh Trần Quang H1 đều không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV thì án phí trong vụ án sẽ được quyết định như sau:

Chị Vũ Thị H là nguyên đơn trong vụ án nên phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV.

1. Xử ly hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Trần Quang H1.

2. Về con chung:

Giao cho chị Vũ Thị H trực tiếp nuôi con chung là Trần Vũ Gia H2, giới tính: Nam, sinh ngày 09 tháng 11 năm 2009.

Anh Trần Quang H1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Vũ Thị H và anh Trần Quang H1 vẫn có đầy đủ quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên theo quy định của pháp luật. Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Án phí:

Chị Vũ Thị H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị Vũ Thị H đã nộp tại biên lai số 0005343 ngày 16-6-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Chị Vũ Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Chị Vũ Thị H và anh Trần Quang H1 có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND xã Hồng Quang, H.Nam Trực; (ĐKKH số 132 ngày 24-12-2008);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Minh Tuấn